

Bản án số: 18/2026/HS-ST

Ngày: 11-3-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Thảo

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Thiềm Văn Ty - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Lâm Thị X, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970; tên gọi khác: T, tại xã A, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp A, xã A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lâm Q, sinh năm 1937 (chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1937 (chết); chồng: Danh Bình, sinh năm 1972; con: Có 03 người con, lớn nhất sinh 1993, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2026 cho đến nay (vắng mặt).

Người là chứng: - Chị Thị T1, sinh năm 1986 (có mặt);

- Bà Thị S, sinh năm 1968 (có mặt);

- Bà Lâm Thị X1, sinh năm 1964 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 18/01/2026, tại địa chỉ ấp A, xã A, tỉnh An Giang, bị cáo Lâm Thị X (T) bị Công an xã A, tỉnh An Giang bắt quả tang về

hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề (số đầu, số đuôi, bao lô, số đá và xiu chủ) cho chị Thị T1, số đầu và số 03 (ba) con đài Kiên Giang với tổng số tiền là 108.000 đồng gồm các số sau: số 17 với số tiền 33.000 đồng, số 71 với số tiền 11.000 đồng, số 54 với số tiền 11.000 đồng, số 64 với số tiền 11.000 đồng, số 52 với số tiền 11.000 đồng, số 79 với số tiền 11.000 đồng, số 362 với số tiền 5.000 đồng, số 917 với số tiền 10.000 đồng và số 262 với số tiền 5.000 đồng và bán cho bà Lâm Thị X1 mua số đầu đài Kiên Giang với tổng số tiền 160.000 đồng gồm các con số sau: số 18 với tiền 40.000 đồng, số 76 với số tiền 20.000 đồng, số 59 với số tiền 60.000 đồng, số 65 với số tiền 20.000 đồng, số 30 với số tiền 20.000 đồng. Khi bắt quả tang Công an thu giữ 01 phôi đề được Lâm Thị X ghi trong quyền tập viết, màu xanh phía ngoài có chữ “GIÁO ÁN PLAN NOTE BOOK” bên trong tập là giấy trắng có kẻ các ô li, kích thước 20cm x 29cm, bên trong có chứa các chữ, con số và số tiền trên phôi đề đã bán được vào ngày 18/01/2026 là 5.952.000 đồng. Qua điều tra đã xác định được, muốn có tiền tiêu xài các nhận, bị cáo Lâm Thị X bán số đề ngay tại nhà khoảng 05 ngày trước khi bị bắt cho những người mua số đề ở ấp A, xã A, tỉnh An Giang hình thức gồm: Số đầu, số đuôi, bao lô, số đá và xiu chủ. Tỷ lệ ăn thua của số đầu, số đuôi, lô 2 con là 1 trúng 80, bao lô 3 con, xiu chủ, số đá tỷ lệ 1 trúng 600, mỗi ngày bị cáo bán số đề từ khoảng 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng và ăn thua trực tiếp đối với các con bạc chứ không giao phôi cho người khác. Quá trình bán số đề bị cáo thu lợi bất chính với số tiền 1.800.000 đồng. Riêng ngày 18/01/2026, bị cáo bán số đề với các hình thức như trên theo kết quả xổ số của các đài Kiên Giang, Tiền Giang và Đ với tổng số tiền 5.952.000 đồng, chưa có kết quả xổ số thì bị bắt quả tang. Cụ thể: Số đầu bán đài Kiên Giang với tổng số tiền là 3.527.000 đồng, số ba con bán đài (Kiên Giang, Tiền Giang và Đ) với tổng số tiền là 840.000 đồng và số lô bán đài Kiên G1 với tổng số tiền là 1.435.000 đồng.

Những người mua số đề do bị cáo bán gồm: T, Lâm Thị X1 chưa có tiền án, tiền sự, tổng số tiền mua số đề (dùng vào việc đánh bạc) chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A chuyển tài liệu, chứng cứ đến Công an xã A, An Giang xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ nam giữ các đồ vật, vật chứng sau: Thu giữ của bị cáo 01 (một) cuốn tập viết quyền tập viết, màu xanh phía ngoài có chữ “GIÁO ÁN PHẦN NOTE BOOK” bên trong tập là giấy trắng có kẻ các ô li, kích thước 20cm x 29cm, bên trong có chứa các chữ, con số và số tiền (tập dùng

để ghi, bán số lô, số đề), 04 (bốn) cây viết mực (bút mực) gồm có 03 cây màu xanh, 01 cây màu đỏ, 01 (một) cây kéo bằng kim loại và tiền Việt Nam (VNĐ) có tổng cộng 5.581.000 đồng. Thu giữ của chị Thị T1 01 (một) tờ giấy trên bề mặt giấy có thể hiện các con số và tiền là các lại đề đã mua của bị cáo. Thu giữ của bà Lâm Thị X1 01 (một) tờ giấy trên bề mặt giấy có thể hiện các con số và tiền là các lại đề đã mua của bị cáo.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 44/QĐ-VKSKV7 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Lâm Thị X (T) về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước. Tiền Việt Nam: 7.722.000 đồng. Trong đó: 5.952.000 đồng là tiền bị cáo Lâm Thị X bán số đề trong ngày 18/01/2026 và 1.800.000 đồng số tiền bị cáo bán số đề thu lợi bất chính trước đó.

Tịch thu, tiêu huỷ: 04 (bốn) cây viết mực (bút mực) gồm có: 03 cây màu xanh, 01 cây màu đỏ; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, có dòng chữ “PHONG” chiều dài 27,5cm là các công cụ bị cáo Lâm Thị X dùng vào việc bán số đề.

Đưa vào hồ sơ vụ án: 01 (một) cuốn tập viết quyền tập viết, màu xanh phía ngoài có chữ "GIÁO ÁN PLAN NOTE BOOK" bên trong tập là giấy trắng có kẻ các ô lí, kích thước 20cm x 29cm, bên trong có chứa các chữ, con số và số tiền (tập dùng để ghi, bán số lô, số đề); 01 (một) tờ giấy trên bề mặt giấy có thể hiện các con số và tiền là lai đề chị Thị T1 đã mua của bị cáo; 01 (một) tờ giấy trên bề mặt giấy có thể hiện các con số và tiền là lai đề bà Lâm Thị X1 đã mua của bị cáo.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thị X (T) từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước tiền bị cáo thu lợi bất chính là 7.752.000 đồng. Trong đó: 5.952.000 đồng là tiền bị cáo Lâm Thị X bán số đề trong ngày 18/01/2026 và 1.800.000 đồng số tiền bị cáo bán số đề thu lợi bất chính trước đó; Tịch thu, tiêu huỷ 04 (bốn) cây viết mực (bút mực) gồm có: 03 cây màu xanh, 01 cây màu đỏ;

01 (một) cây kéo băng kim loại, có dòng chữ “PHONG” chiều dài 27,5cm là các công cụ bị cáo Lâm Thị X dùng vào việc bán số đề.

Bị cáo Lâm Thị X (T) bị bệnh sốt huyết não, nhập viện phẫu thuật đến nay sức khỏe chưa thật sự bình phục, chưa đi lại được; gửi đơn xin xét xử vắng mặt.

Người là chứng chị Thị T1 và bà Lâm Thị X1 biết bị cáo mua bán số đề cách ngày bị bắt quả tang vài ngày, chị Thị T1 thừa nhận ngày 18 tháng 01 năm 2026 mua 03 con số đề đài Kiên Giang của bị cáo Lâm Thị X với số tiền là 108.000 đồng và bà Lâm Thị X1 thừa nhận mua số đầu đài Kiên Giang của bị cáo Lâm Thị X với số tiền là 160.000 đồng, sau đó bị Công an bắt quả tang, xử phạt hành chính mỗi người 350.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an xã A, Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là điều hợp pháp.

[2] Tại các Biên bản lấy lời khai của bị cáo do Cơ quan Điều tra thu thập, phù hợp với Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 44/QĐ-VKSKV7 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang ngày 18 tháng 01 năm 2026 và các chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/01/2026, bị cáo Lâm Thị X (T) đánh bạc bằng hình thức bán số đề (số đầu, số đuôi, bao lô, số đá và xỉu chủ) cho chị Thị T1 03 con số đài Kiên Giang với số tiền là 108.000 đồng, bán cho bà Lâm Thị X1 số đầu đài K với số tiền 160.000 đồng; qua điều tra đã xác định được, trong cuốn tập viết màu xanh phía ngoài có chữ "GIÁO ÁN PLAN NOTE BOOK", bên trong có chứa các chữ, con số và số tiền trên phôi đề đã bán được vào ngày 18/01/2026 là 5.952.000 đồng, ngoài ra bị cáo ra bán số đề ngay tại nhà khoảng 05 ngày trước khi bị bắt với số tiền 1.800.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Thị X (T) thực hiện phạm tội “Đánh bạc”. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, được áp dụng để xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi bị cáo Lâm Thị X (T) thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trực tiếp bán số đầu, số đuôi, bao lô, số đá và xỉu chủ (số đề) và tự chịu trách nhiệm chi trả cho người trúng số đầu, số đuôi, lô 2 con là 1 trúng 80; bao lô 3 con, xỉu chủ, số đá tỷ lệ 1 trúng 600; mỗi ngày bị cáo bán số đề từ khoảng 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng là đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, pháp luật cấm nhưng vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, xem thường pháp luật của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, hoạt động bình thường của mọi người dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, sống có ích cho xã hội, nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội có ý định thực hiện hành vi tương tự bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự khai ra hành vi vi phạm pháp luật trước đó, thực hiện việc phạm tội có thu lợi nhưng không nhiều nên cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị cáo đóng góp từ thiện cho xã hội, cho chùa được chính quyền áp, xã xác nhận nên giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo 56 tuổi bị bệnh số huyết não, phẫu thuật, sức khỏe bị hạn chế, cần có thời gian điều trị bệnh nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội bình thường mà xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe.

Bị cáo Lâm Thị X (T) 56 tuổi, bị bệnh số huyết não, phẫu thuật sức khỏe bị hạn chế trong lao động tạo ra thu nhập cá nhân, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thừa nhận bán số đề thu lợi bất chính là 7.752.000 đồng nên Tịch thu, nộp vào ngân

sách Nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 7.752.000 đồng. Trong đó: 5.952.000 đồng là tiền bị cáo bán số đề trong ngày 18/01/2026 và 1.800.000 đồng số tiền bị cáo bán số đề thu lợi bất chính 05 ngày trước đó theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (*Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý 2.171.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000334 ngày 27 tháng 01 năm 2026 và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra An Giang đang quản lý 5.581.000 đồng theo Giấy nộp tiền số tài khoản 39490912903700000, Kho bạc Nhà nước Khu vực XX ngày 27 tháng 01 năm 2026*).

[4] Về vật chứng: Khi bị bắt quả tang Công an thu giữ 03 cây bút bi màu xanh, 01 cây bút bi màu đỏ; 01 (một) cây kéo băng kim loại, có dòng chữ “PHONG” chiều dài 27,5cm là các công cụ bị cáo Lâm Thị X dùng vào việc bán số đề nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (*Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 02 năm 2026*).

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thị X (T) phạm tội đánh bạc.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thị X (T) 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, tính kể từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh A nhận được Quyết định thi hành án và bản án này. Giao bị cáo Lâm Thị X cho Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 7.752.000 đồng. Trong đó: 5.952.000 đồng là tiền bị cáo bán số đề trong ngày

18/01/2026 và 1.800.000 đồng số tiền bị cáo bán số đề thu lợi bất chính 05 ngày trước đó (*Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý 2.171.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000334 ngày 27 tháng 01 năm 2026 và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra An Giang đang quản lý 5.581.000 đồng theo Giấy nộp tiền số tài khoản 39490912903700000, Kho bạc Nhà nước Khu vực XX ngày 27 tháng 01 năm 2026*).

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 03 cây bút bi màu xanh, 01 cây bút bi màu đỏ; 01 (một) cây kéo băng kim loại, có dòng chữ “PHONG” chiều dài 27,5cm là các công cụ bị cáo Lâm Thị X dùng vào việc bán số đề (*Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 02 năm 2026*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa. Bị cáo Lâm Thị X (T) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về báo quyền kháng cáo: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 7, tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phân Trại tạm giam UMT - Cơ sở 3, Trại giam số 2 Công an tỉnh An Giang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang;
- UBND xã bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Kiều).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Thảo**